

CÔNG TY TNHH SSB GLOBAL
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SSB GLOBAL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SSB GLOBAL COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: SSB GLOBAL CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110882788

3. Ngày thành lập: 07/11/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô 26 No7, Khu LK 20AB, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0826586830

Fax:

Email: samgroup999@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng	1079
2.	In ấn	1811
3.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
4.	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì	1702
5.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm	2023
6.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
7.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất bao bì từ plastic Nhóm này gồm: - Sản xuất đồ nhựa dùng để gói hàng như: + Túi, bao tải, hộp, thùng, hòm, bình lớn, chai lọ bằng nhựa.	2220
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới hàng hóa (trừ đấu giá hàng hóa)	4610

9.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: -Kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng (Theo Điều 9 Nghị định 67/2016/NĐ-CP về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế) - Kinh doanh phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm (Theo Điều 11 Nghị định 67/2016/NĐ-CP về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế)	4632
10.	Bán buôn đồ uống	4633
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc; (Theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 32, Điều 33 – Luật Dược năm 2016) - Bán buôn nước hoa, mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh, nhựa; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn bao bì	4649(Chính)
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế (Theo quy định Điều 74 Nghị định Số 98/2021/NĐ-CP về quản lý trang thiết bị y tế); - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ loại nhà nước cấm, không bao gồm hóa chất thú y, hóa chất bảo vệ thực vật)	4669
14.	Bán buôn tổng hợp (trừ mặt hàng Nhà nước cấm)	4690
15.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc; (Theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 32, Điều 33 – Luật Dược năm 2016) - Kinh doanh dịch vụ bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc (Theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 32, Điều 33 – Luật Dược năm 2016) - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
16.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

17.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ; - Bán lẻ hàng gốm sứ, thủy tinh lưu động hoặc tại chợ	4789
18.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
19.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	4933
20.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
21.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho khác	5210
22.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa cảng sông	5224
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Loại trừ: Các hoạt động thuộc lĩnh vực kinh doanh đường biển)	5229
24.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không gồm các hoạt động kinh doanh karaoke, quán bar, vũ trường)	5630
25.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn	5510
26.	Cơ sở lưu trú khác (không hoạt động tại trụ sở)	5590
27.	Quảng cáo (Loại trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
28.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh).	7320
29.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
30.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm. (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội